

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 03/11 – 07/11/2025

Giáo viên thực hiện: Vũ Thị Nhung

Thứ 2 ngày 03 tháng 11 năm 2025

PTTM

Dạy KNVĐ: Múa cho mẹ xem(sel lồng ghép)

TCAN: Tai ai tình

Hát nghe: Bàn tay mẹ

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu bài hát “ Múa cho mẹ xem” và thể hiện các động tác minh họa phù hợp với âm nhạc và nội dung bài hát
- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin thể hiện trước cả lớp.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

Sel biết yêu thương mẹ của chúng mình. .

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát múa cho mẹ xem, nhạc bài hát “Bàn tay mẹ”
- Biên soạn các động tác múa bài “ Múa cho mẹ xem”

III. TIẾN HÀNH

HD1: Ổn định tổ chức

- Trò chuyện về mẹ của bé:
 - + Mẹ của con tên là gì?
 - + Mẹ làm công việc gì?
 - + Mẹ của con là người như thế nào?
- >Cô giới thiệu: Mẹ là nguồn cảm hứng cho rất nhiều nhà thơ, nhà văn, các nhạc sĩ viết về mẹ ai biết bài hát nào nói về tình cảm của chúng mình dành cho mẹ.
- Thường trẻ 1 bản nhạc

HD2: Dạy VĐM:Múa cho mẹ xem(Xuân Giao)

- Cô bật đàn cho trẻ đoán tên bài hát
- Cô hỏi trẻ đó là bài hát gì? Ai sáng tác?
- Cho trẻ hát lại 1- 2 lần(Cô sửa sai nếu có).

- Cho trẻ vận động theo ý thích với bài hát.
- Cô mời 1 trẻ lên múa.
- Cô thống nhất vận động múa và múa mẫu cho trẻ xem lần 1.(không bật đàn)
- Lần 2 cô múa (bật đàn)
- Lần 3 múa + phân tích động tác:
 - + Lời 1: “ Hai bàn tay của em đây em múa cho mẹ xem” Đứng chân rộng bằng vai, 2 bàn tay úp để ngang bụng rồi từ từ lật bàn tay vào tiếng “ em” sau đó đưa 2 tay sang trái, rồi sang phải kết hợp cuộn cổ tay đồng thời kíp, nhún chân
 - + Lời 2: “ Hai bàn tay của em như 2 con bướm xinh xinh”. “ Hai bàn tay của em” múa giống như ở Đt1 .“ Như 2 con bướm xinh xinh” đưa tay trái cao, tay phải thấp vẩy 2 nhịp kết hợp nhún chân .
 - + Lời 3: “ Khi em đưa tay lên là bướm xinh bay múa”. Đứng chân rộng bằng vai, lần lượt đưa từng tay vòng cung lên đỉnh đầu, lòng bàn tay ngửa.
 - + Lời 4: “ Khi em đưa tay xuống là con bướm đậu trên cành hồng”. Hai bàn tay đan chéo dựng trước ngực nhấn 2 nhịp từ từ ngồi quỳ gối rồi 2 tay đưa vòng lên đỉnh đầu hình vòng cung lòng bàn tay ngửa.
- Cô và trẻ cùng múa hát 2- 3 lần. Cô sửa sai
- Thi đua tổ, nhóm bạn trai – nhóm bạn gái (Bạn trai múa bạn gái hát và ngược lại), cá nhân, cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Mời 1 trẻ khá lên múa. Hỏi lại tên vận động.
- Cả lớp hát vận động 1 lần.

HD3: Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh

- Cô giới thiệu trò chơi : Tai ai tinh.
- Cô nói cách chơi: Cả lớp sẽ ngồi theo tổ, cô mời 1 bạn lên đeo chiếc kính kì diệu .Ở dưới cô sẽ chỉ định 1 bạn gõ một dụng cụ và yêu cầu bạn đeo chiếc kính kì diệu sẽ đoán tên dụng cụ đó.
- + Luật chơi: Nếu bạn không đoán được sẽ nhảy lò cò hoặc làm theo yêu cầu của cô
- Cho trẻ chơi 3- 4 lần
- > Cô củng cố lại.

HD4: Hát nghe: Bàn tay mẹ(Bùi Đình Thảo)

- Cô giới thiệu tên bài hát. tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1, giảng nội dung bài hát “ bài hát nói về sự vất vả của người mẹ đã chăm lo cho các con từ bữa ăn đến giấc ngủ”
- Lần 2 cô hát kết hợp động tác minh họa khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Đàm thoại tên bài hát, tác giả
- > Cô củng cố lại giáo dục trẻ kính yêu cha mẹ ,thầy cô.
- Lần 3 cho trẻ múa hát cùng cô rồi kết thúc tiết học.

Lồng ghép SEL:

- + Con cảm thấy thế nào khi được thể hiện bài múa trước các bạn trong lớp?
- + Con có muốn múa tặng mẹ bài hát này không? Vì sao?
- + Theo con khi đón nhận món quà của con mẹ sẽ cảm thấy thế nào?
- > Giáo dục: Thể hiện sự tự tin, biết quan tâm, tạo niềm vui cho mẹ, người thân và mọi người xung quanh.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Thứ 3 ngày 04 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN TCXH

Đề tài: Mẹ của bé(Sel toàn phần)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết được công việc, sở thích, cảm xúc, tình cảm của mẹ giành cho mọi người.Trẻ biết được mẹ là người sinh ra mình và biết ơn mẹ.
- Rèn kĩ năng giao tiếp, sự tự tin, và sự bày tỏ cảm xúc vui vẻ, hạnh phúc, biết ơn khi thể hiện và phối hợp với bạn khi hoạt động nhóm
- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng mẹ, thể hiện tình cảm của mình dành cho mẹ. Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát "cả nhà thương nhau" . Video mẹ làm các công việc
- Quần áo, rổ, hộp quà, giấy bọc quà, kéo, băng dính,
- Một số loại hoa, để lọ hoa...

III. TIẾN HÀNH

HD1: Trò chuyện gây hứng thú

- Cho trẻ hát bài hát “Cả nhà thương nhau”
- Hỏi trẻ tên bài hát.
- Khi hát bài hát này con cảm thấy như thế nào?
- Khi hát bài hát này con nghĩ đến ai?
- Con yêu mẹ không?
- Con làm gì để mẹ vui?

=> Cô củng cố lại: Mẹ làm rất nhiều công việc. Từ nấu cơm, rửa bát, quét nhà, giặt quần áo, cho em ăn, cho em học bài....

Mẹ có vất vả không?

- Cô dẫn dắt trẻ đến với đoạn video về mẹ.

HD2: Mẹ của chúng mình

- Cô cho trẻ xem video về công việc của mẹ (mẹ đi làm, đi chợ, nấu ăn, chăm em, dọn nhà, dạy em học)
- + Các con vừa được xem video nói về ai?
- + Mẹ đã làm những công việc gì?
- + Những công việc mẹ làm có vất vả không?
- + Tình cảm của mẹ dành cho mọi người trong gia đình thế nào?
- + Để giúp mẹ, chia sẻ công việc với mẹ con làm gì?
- * Cho trẻ kể về mẹ của mình.
- + Tên của mẹ, hình dáng, công việc..
- Mẹ dành tình cảm như thế nào cho các con??
- Khi mẹ không có nhà thì sao?
- Con làm gì để mẹ vui?
- Nếu không có sự yêu thương của mẹ thì con sẽ như thế nào?
- Chúng mình sẽ làm gì để thể hiện tình yêu với mẹ?

- Cô khái quát lại: Chúng mình phải chăm ngoan để mẹ vui lòng vì mẹ đã vì chúng mình, vì gia đình mà phải làm mọi việc.

HD3.Cùng vui chơi

- Nhóm 1: Gói quà tặng mẹ.

- Nhóm 2: Gấp quần áo giúp mẹ

- Nhóm 3: Cắm hoa tặng mẹ

- Trong quá trình trẻ hoạt động, cô lần lượt đến từng nhóm bao quát, gợi ý và giúp đỡ trẻ:

+ Nhóm con định làm gì tặng mẹ? Khi được tự tay làm quà tặng mẹ, con cảm thấy thế nào?

+ Con có gặp khó khăn gì trong quá trình làm không? Nếu gặp khó khăn con sẽ làm thế nào?

+ Con thử đoán xem khi mẹ nhận được quà từ con, mẹ cảm thấy thế nào?

+ Con mong muốn điều gì khi tặng quà cho mẹ?

+ Khi tặng quà cho mẹ con sẽ nói gì?

=> Nói những lời yêu thương với mẹ, biết giúp đỡ mẹ một số công việc vừa sức (gấp quần áo, lau và sắp xếp gọn gàng một số đồ dùng gia đình, nhặt rau, tưới cây, bày đồ ăn lên đĩa...)

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 4 ngày 05 tháng 11 năm 2025

PTNN

Làm quen chữ cái: u, ư (Sel lồng ghép)-

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái u, ư, Trẻ biết cấu tạo của chữ u, ư. Biết sự giống nhau, khác nhau giữa các chữ u, ư
- Rèn luyện kỹ năng phát âm, so sánh, phân biệt và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực khi tham gia các hoạt động

Sel: Yêu thương, quý trọng những người thân trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh về chủ đề: mẹ mua trứng
- Thẻ chữ cái u, ư đủ cho trẻ
- Xúc xắc có các chữ cái u, ư trên các mặt
- 2 ngôi nhà có chữ cái u hoặc ư.
- Bài tập tìm chữ cái u, ư đủ cho trẻ.

III. TIẾN HÀNH

HD1. Ổn định tổ chức

- Cô đọc câu đố:

Ai người dậy sớm, thức khuya
Chăm em giấc ngủ bữa ăn hằng ngày
Đố bé biết là ai?

- + Trẻ kể tên những công việc mẹ đã làm.
- + Muốn cho mẹ vui thì các con làm gì?
- + Hằng ngày con giúp mẹ những công việc gì?

=> mẹ là người sinh ra các con nên các con biết yêu quý, tôn trọng và giúp đỡ mẹ một số công việc nhẹ nhàng: Gấp quần áo, cất đồ dùng đồ chơi, nhặt rau, trông em...

TC: Trời tối, trời sáng

- Cô đưa bức tranh cho trẻ quan sát, gọi tên bức tranh
- Cho trẻ đoán từ bên dưới tranh - đọc từ: mẹ mua trứng (2 - 3 lần)

- Cho trẻ lên ghép từ giống với từ bên dưới tranh.

- Cho trẻ đọc 2- 3 lần

***HD2. Làm quen với chữ u, ư**

- Cho trẻ làm quen chữ " U"

+ Cô đưa thẻ chữ "U" ra giới thiệu tên, cách đọc, đặc điểm của chữ.

+ Cho cả lớp đọc, tổ nhóm, cá nhân đọc chữ

+ Cho trẻ viết nét chữ u trên không.

+ Cô giới thiệu các kiểu chữ u.

** Trò chơi: Quét nhà*

- Cho trẻ làm quen chữ " U"

+ Cô đưa thẻ chữ "U" ra giới thiệu tên, cách đọc, đặc điểm của chữ.

+ Cho cả lớp đọc, tổ nhóm, cá nhân đọc chữ

+ Cho trẻ viết nét chữ ư trên không.

+ Cô giới thiệu các kiểu chữ ư.

- Chúng mình vừa học chữ gì?

** Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện?*

- Cho trẻ so sánh chữ u – ư

+ Giống nhau: Đều có nét móc ngược ở bên trái, 1 nét sổ thẳng ở bên phải

+ Khác nhau: Chữ u không có móc câu, chữ ư có móc câu

- Tặng cho trẻ thẻ chữ u, ư. Trẻ về ngồi 3 tổ.

- Chơi tập tầm vông để ra thẻ chữ u, ư và yêu cầu trẻ nhặt thẻ chữ giống cô giơ lên và phát âm(Cô cho trẻ chơi 3-4 lần, cô quan sát, nhận xét, động viên trẻ)

- Cho trẻ nhặt chữ theo yêu cầu của cô.

+ Lần 1: Cô nói tên chữ trẻ nhặt thẻ chữ

+ Lần 2 cô nói đặc điểm chữ trẻ nhặt thẻ chữ.

- Tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ u hoặc ư mà trẻ thích cầm trên tay và lại gần cô.

*** HD3. Bé vui chơi cùng chữ cái u, ư**

- Trò chơi 1: Xúc xắc tìm chữ:

+ Cô giới thiệu vị trí 2 ngôi nhà u,ư

+ Cô giới thiệu cách chơi: Trẻ đi cùng cô theo đội hình vòng tròn, đi trên nền nhạc. Khi nhạc dừng cô tung xúc xắc, mặt trên của xúc xắc có chữ cái gì thì trẻ có chữ cái đó sẽ chạy nhanh về ngôi nhà có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay. Nếu trẻ nào chưa đúng yêu cầu của cô sẽ phải nhày lò cò 1 vòng quanh lớp.

+ Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần(Trẻ chơi cô bao quát, động viên trẻ)

- *Trò chơi 2: Nhanh tay nhanh mắt*

+ Cô giới thiệu cách chơi: Các con hãy tìm chữ u, ư trong các từ dưới mỗi bức tranh. Sau đó nối với chữ u, ư rỗng và tô màu

- Trẻ về 4 nhóm, bàn trưởng đi lấy đồ dùng cho cả nhóm và cùng nhau thực hiện

- Trẻ làm trong thời gian một bản nhạc, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn và kiểm tra kết quả.

- Cô nhận xét chung.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Thứ 5 ngày 06 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Khám phá đồng hồ treo tường

I. Các lĩnh vực hướng tới.

1. Khoa học (S):

- Đặc điểm, cấu tạo, hoạt động của chiếc đồng hồ (*đồng hồ có chất liệu gỗ, nhựa, inox, thủy tinh... cấu tạo gồm khung, số, kim, hộp động cơ*)

2. Công nghệ (T):

- Trẻ có kĩ năng sử dụng công cụ phù hợp: đồng hồ, máy tính, tô vít, bút, giấy để ghi chép kết quả...

3. Kỹ thuật (E):

- Trẻ biết tháo lắp đồng hồ để khám phá.

4.Toán (M):

- Hình dạng của chiếc đồng hồ, màu sắc, quy tắc sắp xếp, kích thước; Con số trên đồng hồ, độ dài ngắn của các kim đồng hồ, số lượng các kim và các vít trên vỏ đồng hồ.

5. Các kỹ năng trong thế kỷ 21(4C)

- Kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Kỹ năng tư duy, suy đoán.

II. Nguyên vật liệu.

- Đồ dùng:

+ 4 đồng hồ treo tường.

+ Bìa cattong, giấy nhớ, túi díp, rổ đựng.

+ Bút dạ, giấy A4, giá vẽ, bút sáp màu, bút chì, bút màu.

III. Chuẩn bị câu hỏi truy vấn.

- Đồng hồ cấu tạo gồm những bộ phận nào?

- Đồng hồ có số để làm gì?

- Các số trên đồng hồ được sắp xếp với nhau như thế nào?

- Có mấy chiếc kim đồng hồ?

- Những chiếc kim này có đặc điểm như thế nào và dùng để làm gì?

- Kim đồng hồ được đặt ở đâu và quay như thế nào? (quay theo chiều nào?)
- Bộ phận vô cùng quan trọng để đồng hồ quay được là gì?

IV. TIẾN HÀNH.

E1: Gắn kết (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 4 (**05/11/2025**))

*** B1: Thu hút**

- Cô cho chiếc đồng hồ treo tường vào trong hộp và đưa ra cho trẻ lắng nghe tiếng kêu và trẻ đoán.
- + Ai có câu hỏi gì về chiếc đồng hồ treo tường?
- + Chiếc đồng hồ có những bộ phận nào?
- + Vì sao đồng hồ có 12 số?
- + Vì sao đồng hồ có kim?
- + Cô mua chiếc đồng hồ ở đâu?
- Cô và trẻ cùng thống nhất khám phá chiếc đồng hồ treo tường.
- Cô chốt: Muốn biết cô cháu mình cùng nhau khám phá.

*** B2: Khám phá chiếc đồng hồ treo tường**

Hỏi trẻ:

- + Để khám phá được chiếc đồng hồ này các con sẽ sử dụng đến dụng cụ gì? tô vít, khay, túi...)
- + Để ghi chép kết quả của nhóm thì các con sẽ làm như thế nào?
- Cô tặng đồng hồ treo tường cho mỗi nhóm, nhóm trưởng đi lấy đồng hồ treo tường cô tặng.
- Cho trẻ về 3 nhóm.
- Các nhóm cùng thảo luận, khám phá, quan sát, ghi chép đặc điểm, cấu tạo của đồng hồ.

(Trẻ thực hiện khám phá cô bao quát, gọi hỏi và giúp đỡ trẻ khi thật cần thiết)

*** B3: Giải thích.**

- Cô mời các nhóm lên chia sẻ kết quả khám phá chiếc đồng hồ của nhóm...
- Cô gợi ý cho các nhóm bạn đặt câu hỏi cho nhóm bạn hoặc cô đưa ra câu hỏi khi trẻ không hỏi.
- Cô chốt lại đặc điểm của chiếc đồng hồ
- Cho trẻ chơi trò chơi: Chiếc đồng hồ.

*Trẻ đứng thoải mái trên sàn 2 tay đưa lên cao phía trước mặt. Bàn tay mở rộng quay lòng bàn tay ra phía ngoài. Cô vừa đọc bài thơ “Chiếc đồng hồ” vừa làm động tác cho trẻ bắt chước làm theo:

- + Tích tắc! tích tắc (Hai tay đưa sang phải, sang trái nhẹ nhàng kết hợp nghiêng người).

- + Đồng hồ quả lắc (Hai tay đưa sang phải, sang trái nhẹ nhàng kết hợp nghiêng người).
- + Kim ngắn chỉ giờ (Giờ hai ngón trỏ ra, các ngón khác úp xuống)
- + Kim dài chỉ phút (Giờ hai ngón giữ ra, các ngón khác úp xuống)
- + Kim ngắn chạy chậm (Trẻ chạy chậm)
- + Kim dài chạy nhanh (Trẻ chạy nhanh)
- + Tích tắc! tích tắc (Hai tay đưa sang phải, sang trái nhẹ nhàng).

*** B4: Củng cố, mở rộng.**

- Củng cố: cô chốt kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút.
- Mở rộng:
 - + Cho các nhóm làm thử nghiệm và cho trẻ nói cách chỉnh giờ đúng. Ngoài chiếc đồ hồ treo tường các con còn biết những loại đồng hồ nào khác?
 - + Hỏi trẻ và cô giới thiệu cho trẻ 1 số loại đồng hồ khác
 - + Mở ra giờ sau: Giờ sau cùng tìm NVL để tạo ra những chiếc đồng hồ.

*** B5: Đánh giá hiệu quả của giờ học.**

- Các kĩ năng của thể kĩ 21: Cô đánh giá về mức độ tham gia giao tiếp, kĩ năng quan sát, tư duy, phản biện của trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Thứ 6 ngày 07 tháng 11 năm 2025

PTNN

Đóng kịch truyện: Ba cô gái (sel lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhớ được lời thoại của nhân vật, nắm được các bối cảnh và biết nhập vai đóng kịch phù hợp với từng nhân vật
- Rèn kĩ năng ghi nhớ, ngôn ngữ và cử chỉ điệu bộ phù hợp với nhân vật. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc. Rèn sự tự tin khi tham gia đóng kịch
- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động.

SEL: Giáo dục trẻ biết quan tâm, yêu thương, chia sẻ với người thân trong gia đình mình, thể hiện lòng biết ơn.

II. CHUẨN BỊ

- Hoạt cảnh câu chuyện “ Ba cô gái”, trang phục các nhân vật trong câu chuyện.

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1: Ổn định tổ chức

- TC về chủ đề
- Cô hỏi trẻ:
 - +Trong gia đình con có những ai? Con dành tình cảm như thế nào cho những người thân trong gia đình?
- Và bây giờ các con hãy lắng nghe xem đây là tiếng gọi của ai trong gia đình nhé
- Cô nói “Sóc con ơi! Bà ốm lắm, bà nhớ các con của bà, Sóc giúp bà đi báo tin cho các con biết là bà bị ốm và bảo các con về thăm bà Sóc con nhé”
- Cô đố các con biết tiếng gọi đó của nhân vật nào? Bà mẹ ở trong câu chuyện nào nhỉ?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với câu chuyện “ Ba cô gái”

2.HĐ2: Kể chuyện “ Ba cô gái” – Đàm thoại

- Mời 1 trẻ lên kể câu chuyện “ Ba cô gái”
- Cho trẻ nhận xét, cô nhận xét.
- Đàm thoại:

- + Vì sao bà mẹ phải viết thư nhờ Sóc con đem thư gửi các cô con gái?
- + Bà mẹ đã nói gì với sóc? Giọng nói và cử chỉ của bà khi đó như thế nào? Vì sao? Bạn nào có thể thể hiện lại giọng điệu, cử chỉ của mẹ và sóc khi người mẹ nhờ sóc đưa thư?
- + Sóc đã nói gì khi đưa thư đến nhà cô chị cả? Cô chị cả đã nói gì khi đọc xong thư?
- + Cô chị cả đã biến thành con gì?
- + Sóc đưa thư đến nhà cô chị 2, cô chị 2 đã nói gì khi đọc xong thư? Chuyện gì đã xảy ra sau khi sóc bỏ đi?
- + Thái độ của sóc ra sao? Và sóc đã nói gì với 2 cô chị?
- + Cô út đã làm gì sau khi nghe mẹ bệnh?
- + Suốt sóc đã nói gì khi thấy cô út vội vàng về thăm mẹ?

Lồng ghép SEL:

- + Nếu là con, khi nghe tin mẹ ốm thì con sẽ có cảm xúc như thế nào?
 - + Con có về thăm mẹ ngay không? Vì sao?
 - + Nếu con là người mẹ khi biết con của mình đối xử với mình như cô cả và cô hai thì con thấy thế nào?
 - + Theo con là một người con hiếu thảo thì trong cuộc sống hàng ngày sẽ thể hiện như thế nào?
- Giáo dục trẻ biết quan tâm, yêu thương, chia sẻ với người thân trong gia đình mình, thể hiện lòng biết ơn.

3.HĐ3: Trẻ đóng kịch

- Chia lớp thành các nhóm, cho trẻ thảo luận sau đó cho từng nhóm lên diễn lại câu chuyện.
- Cô quan sát, gợi ý trẻ kể, khen ngợi, động viên trẻ kịp thời những trẻ có ngữ điệu kể chuyện tốt

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Người duyệt
HPCM

Giáo viên thực hiện